

# Cải cách hành chính công trong



Thủ tướng Chính phủ: Tập trung chỉ đạo hiệu quả chương trình cải cách hành chính nhà nước

**PHẠM MINH HÙNG**

Phó Vụ trưởng

Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ

## Những kết quả đạt được

Từ năm 2001, thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 (Quyết định số 136/2001/QĐ - TTg, ngày 17/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ), cải cách hành chính (CCHC) ở Việt Nam đã được triển khai toàn diện, tạo ra những chuyển biến tích cực trong hoạt động của nền hành chính. Qua đó đã góp phần tích cực, thúc đẩy quá trình đổi mới kinh tế, dân chủ hóa đời sống xã hội, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời góp phần quan trọng trong việc củng cố và duy trì ổn định chính trị. Kết quả cơ bản đạt được trên các mặt như sau:

### Về cải cách thể chế

Trong 10 năm qua, nước ta đã tập trung chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, trọng tâm là thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thể chế về tổ chức và hoạt động của hệ thống hành chính. Trong hai nhiệm kỳ Quốc hội khoá XI và khoá XII,

**Trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế, cùng với đổi mới hệ thống chính trị và cải cách bộ máy nhà nước nói chung, cải cách hành chính công được đặt ra như một yêu cầu tất yếu khách quan trong quá trình đổi mới đất nước. Hiện nay, việc xây dựng một bộ máy hành chính nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả là một trong những điều kiện hết sức quan trọng, có ý nghĩa quyết định thành công của công cuộc tái cơ cấu nền kinh tế.**

Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành 148 luật, 46 pháp lệnh, mỗi năm Chính phủ ban hành gần 200 nghị định hướng dẫn. Từ đó, đã tạo lập khuôn khổ thể chế cơ bản cho sự vận hành nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, bộ máy tổ chức nhà nước và hội nhập kinh tế thế giới. Một loạt các luật được ban hành, như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Phá sản, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Hải quan, Luật Thương mại, Luật Điện lực... đã kịp thời khắc phục tình trạng thiếu luật điều chỉnh các quan hệ kinh tế, dân sự và nhiều lĩnh vực khác của đời sống xã hội.

Như vậy, với sự nỗ lực trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, chúng ta đã

tạo lập được hệ thống luật pháp tương đối đồng bộ, đầy đủ trong lĩnh vực kinh tế, góp phần tạo lập môi trường pháp lý cho quyền tự do kinh doanh, cơ chế cạnh tranh lành mạnh, chống độc quyền, bình đẳng, phù hợp với nguyên tắc của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Từ đó, giảm mạnh sự can thiệp bằng các biện pháp hành chính của Nhà nước vào các quan hệ kinh tế, thương mại, dân sự, tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, thương nhân.

### Về cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện Đề án 30 của Thủ tướng Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, từ năm 2007 đến nay, công tác rà soát các thủ tục hành chính quy định trong hệ thống văn bản quy phạm pháp

# ến trình tái cơ cấu nền kinh tế

luật đã được triển khai đồng bộ từ Trung ương tới địa phương. Bước đầu, cả nước đã thống kê được trên 5.700 thủ tục hành chính, trên 9000 văn bản quy định và trên 10.000 biểu mẫu thống kê thủ tục hành chính. Tiếp theo, các bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành việc tự rà soát theo tiến độ và đạt chỉ tiêu đơn giản hóa tối thiểu 30% thủ tục hành chính. Đến nay, đã có trên 5.500 thủ tục hành chính được rà soát; trong đó, có 453 thủ tục hành chính được kiến nghị bãi bỏ, hủy bỏ, 3.749 thủ tục hành chính được kiến nghị sửa đổi, bổ sung và 288 thủ tục hành chính được kiến nghị thay thế. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành 25 Nghị quyết phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của các bộ, ngành.

Phương thức giao dịch hành chính đã có sự đổi mới cơ bản nhờ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và công dân, từng bước tạo lập một nền hành chính phục vụ dân, công khai, minh bạch. Qua tổng kết, đã có 96% cấp xã, 98% cấp huyện và 88% các sở, ban, ngành ở cấp tỉnh triển khai cơ chế này. Kết quả đã được xã hội, người dân và doanh nghiệp đánh giá cao và hướng sắp tới sẽ tiếp tục triển khai thực hiện với quy mô lớn hơn, mức độ hiện đại hoá cao hơn. Đặc biệt, thủ tục hành chính trên những lĩnh vực bức xúc, liên quan trực tiếp tới người dân và doanh nghiệp như đất đai, xây dựng, hộ tịch, hộ khẩu, đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, hải quan, thuế, kho bạc, xuất nhập khẩu... đã được rà soát, sửa đổi nhiều lần theo hướng công khai, minh bạch tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

## **Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Thể chế về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước nói chung, của Chính phủ và hệ thống các cơ quan hành chính nói riêng đã được tiếp tục hoàn thiện theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Chính phủ tập trung nhiều hơn cho chức năng hoạch định chính sách, đề xuất các dự án luật làm công cụ quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Chức năng, nhiệm vụ và bộ máy quản lý của các bộ được kiện toàn theo hướng thực hiện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; hệ thống tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến cơ sở được sắp xếp hợp lý hơn, phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan hành chính, mỗi cấp hành chính; đã phân định rõ hơn chức năng quản lý hành chính với chức năng cung ứng dịch vụ công; đẩy mạnh xã hội hoá việc cung ứng dịch vụ công trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ, hỗ trợ tư pháp...

Hệ thống tổ chức các cơ quan hành chính từ Trung ương đến địa phương đã được sắp xếp, tổ chức lại theo hướng tinh gọn, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Sau 10 năm cải cách, số lượng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ giảm từ 48 xuống còn 30, các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh từ 19-27 xuống còn 17-20 và cơ quan chuyên môn cấp huyện từ 12-15 đầu mối xuống chỉ còn 12-13.

## **Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

Thời gian qua đã hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức; các quy định về tuyển dụng, nâng ngạch công chức; cơ chế đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức cùng với các chính sách đãi ngộ; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, đồng thời nghiên cứu để có

chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài. Đồng thời hoàn thiện, bổ sung hệ thống chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức; tiêu chuẩn hoá các chức danh lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở, ban hành chức danh, tiêu chuẩn công chức chuyên môn cấp xã và các chế độ, chính sách có liên quan.

Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục được cải cách theo hướng rõ hơn về phân công và phân cấp. Đồng thời, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đã bước đầu được đổi mới theo hướng phù hợp với các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng và yêu cầu nhiệm vụ. Bên cạnh đó, chính sách tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội đã có những cải cách từng bước theo lộ trình đã đề ra, góp phần ổn định cuộc sống của cán bộ, công chức.

## **Về cải cách tài chính công**

Cơ chế, chính sách quản lý thu chi ngân sách và sử dụng tài sản nhà nước từng bước được đổi mới, hoàn thiện và ngày càng phù hợp hơn. Việc luật hóa và công khai hóa các nguồn thu, các khoản chi ngân sách nhà nước đã nâng cao tính dân chủ và minh bạch trong quản lý ngân sách quốc gia. Đã có bước tiến quan trọng trong chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước, xóa bỏ tình trạng cấp phát ngân sách cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước, thực hiện chế độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tài chính của các doanh nghiệp nhà nước theo pháp luật.

Đã thực hiện cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, biên chế, tài chính cho từng loại hình tổ chức: các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức khoa học, công nghệ công lập nhằm nâng cao tính chủ động sáng tạo và trách nhiệm trong hoạt động của từng loại hình tổ chức này. Thông qua đó, tạo điều



Nâng cao chất lượng các thủ tục hành chính

kiện cho các cơ quan sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, chủ động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất để nâng cao hiệu suất, chất lượng công tác và nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

#### **Về hiện đại hóa hành chính**

Việc triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 : 2000 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước đã đem lại hiệu quả tích cực trong thời gian vừa qua. Đến nay, đã có 1.453 cơ quan hành chính ở Trung ương và địa phương triển khai, được cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp đã phát huy được hiệu quả, bước đầu tạo lòng tin và thói quen của nhân dân trong việc tiếp xúc với các dịch vụ của cơ quan nhà nước, nhất là trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên mạng internet và tại các bộ phận một cửa, một cửa liên thông trong cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

#### **Nhiệm vụ trong giai đoạn 2011 - 2020**

Với mục tiêu xây dựng một nền hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, bảo đảm quản

lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08/11/2011 phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Trong đó xác định nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực... mà trong đó cải cách thể chế; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính, chất lượng dịch vụ công được coi là trọng tâm.

*Thứ nhất, cải cách thể chế.* Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trên cơ sở Hiến pháp năm 1992 được sửa đổi, bổ sung; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách, trước hết là thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, bảo đảm sự công bằng trong phân phối thành quả của đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thiện thể chế về sở hữu, nhất là sở hữu đất đai; tiếp tục đổi mới thể chế về doanh nghiệp nhà nước, mà trọng tâm là xác định rõ vai trò quản lý của Nhà nước với tư cách là chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước; hoàn thiện thể chế về tổ chức và kinh doanh vốn nhà nước. Sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về xã hội hoá, khuyến khích các thành phần kinh

tế tham gia cung ứng các dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế về tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Xây dựng, hoàn thiện quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân, trọng tâm là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, lấy ý kiến của họ trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng và về quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

*Thứ hai, cải cách thủ tục hành chính.* Cắt giảm và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân, doanh nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng các hình thức thiết thực và thích hợp; duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức để hỗ trợ việc nâng

cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện các thủ tục của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Trong giai đoạn 2011 - 2015, cần tập trung cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực: đầu tư; đất đai; xây dựng; sở hữu nhà ở; thuế; hải quan; xuất - nhập khẩu; y tế; giáo dục; lao động; bảo hiểm; khoa học - công nghệ và một số lĩnh vực khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo yêu cầu cải cách trong từng giai đoạn. Mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính phấn đấu đạt trên 80% vào năm 2020.

*Thứ ba, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.* Tiến hành tổng rà soát, trên cơ sở đó điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; chuyển giao những công việc mà cơ quan hành chính nhà nước không nên làm hoặc làm hiệu quả thấp cho các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ đảm nhận. Tổng kết, đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương nhằm xác lập mô hình tổ chức phù hợp. Hoàn thiện cơ chế phân cấp, bảo đảm quản lý thống nhất về tài nguyên, khoáng sản quốc gia; quy hoạch và có định hướng phát triển. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện thống nhất và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa liên thông tập trung tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thuộc văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

*Thứ tư, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.* Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các văn bản

quy phạm pháp luật về chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức, kể cả cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý. Xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm. Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước; 100% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm. Hoàn thiện quy định của pháp luật về tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức trúng tuyển; thực hiện chế độ thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh; thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý từ cấp vụ trưởng và tương đương (ở Trung ương), giám đốc sở và tương đương (ở địa phương) trở xuống.

Hoàn thiện quy định của pháp luật về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức tương ứng với trách nhiệm và có chế tài nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung nguồn lực ưu tiên cho cải cách chính sách tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; đến năm 2020, tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức được cải cách cơ bản, bảo đảm được cuộc sống của cán bộ, công chức, viên chức và gia đình ở mức trung bình khá trong xã hội.

*Thứ năm, cải cách tài chính công.* Tiếp tục hoàn thiện chính sách và hệ thống thuế, các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công; thực hiện cân đối ngân sách tích cực, bảo đảm tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển; dành nguồn lực cho con người,

nhất là cải cách chính sách tiền lương và an sinh xã hội; phấn đấu giảm dần bội chi ngân sách. Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế và các tổng công ty; quản lý chặt chẽ việc vay và trả nợ nước ngoài; giữ mức nợ Chính phủ, nợ quốc gia và nợ công trong giới hạn an toàn. Đổi mới căn bản cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước và cơ chế xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học - công nghệ; chuyển các đơn vị sự nghiệp khoa học - công nghệ sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước. Đổi mới cơ chế hoạt động, nhất là cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công. Tăng đầu tư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, thể dục, thể thao.

*Thứ sáu, hiện đại hoá hành chính.* Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước để đến năm 2020 có 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; hầu hết các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong quy trình xử lý công việc cơ quan hành chính nhà nước. Công bố danh mục các dịch vụ hành chính công trên mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ. Xây dựng và sử dụng thống nhất biểu mẫu điện tử đáp ứng yêu cầu đơn giản và cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng trong các cơ quan hành chính nhà nước. Xây dựng trụ sở cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương hiện đại, tập trung ở những nơi có điều kiện. ■